

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2023

Số: 11 /KL-QLLĐNN

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động
Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty cổ phần
thương mại dịch vụ Minh Thanh

Thực hiện Quyết định số 86/QĐ-QLLĐNN ngày 22/8/2023 của Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước thanh tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Minh Thanh, địa chỉ: số 27 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội, Đoàn thanh tra của Cục Quản lý lao động ngoài nước đã tiến hành thanh tra tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Minh Thanh;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 21/9/2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG:

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần thương mại dịch vụ Minh Thanh (sau đây gọi tắt là Công ty).

2. Mã số doanh nghiệp: 0107637306 đăng ký lần đầu ngày 16 tháng 11 năm 2016, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 15 tháng 04 năm 2022, nơi cấp: Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội.

3. Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đã được cấp: Số 286/LĐT BXH-GP cấp ngày 28 tháng 12 năm 2022 (được đổi từ Giấy phép số 1083/LĐT BXH-GP cấp ngày 11 tháng 01 năm 2019 theo Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 72/2006/QH11).

Ông Nguyễn Lê Vinh, Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Trụ sở chính: số 27 Tô Vĩnh Diện, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

5. Công ty không chi nhánh.

6. Công ty không có văn phòng đại diện.

7. Trang thông tin điện tử <http://minhthanhjsc.com.vn>

8. Thông tin về số tài khoản giao dịch, ký quỹ của Công ty

- Có 02 tài khoản giao dịch gồm các số tài khoản: 12410410007204 và 12410410013636 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam BIDV.

- Có 02 tài khoản ký quỹ gồm: 12410002734820 và 12410003485033 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam BIDV- Chi nhánh Hoàn Kiếm.

10. Vốn điều lệ; thông tin về chủ sở hữu/thành viên/cổ đông

- Vốn điều lệ: 8.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ Việt Nam đồng)

- Thành viên/cổ đông là người nước ngoài: Không có

- Công ty có 03 cổ đông, là các cá nhân quốc tịch Việt Nam (bà Nguyễn Thị Thu Hương, bà Đoàn Thị Minh Phương và ông Nguyễn Lê Vinh).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Chế độ báo cáo

- Công ty đã thực hiện Báo cáo về tình hình hoạt động đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

Công ty thực hiện báo cáo trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày lao động xuất cảnh và cập nhật thông tin hằng tháng về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp:

- Trang thông tin điện tử của Công ty là: <http://minhthanhjsc.com.vn> hoạt động và đăng tải đầy đủ thông tin về Giấy phép, người đại diện theo pháp luật; danh sách nhân viên nghiệp vụ; địa chỉ trụ sở chính, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài, văn bản của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chấp thuận cho doanh nghiệp thực hiện hợp đồng cung ứng lao động (Phiếu trả lời); thông tin đầy đủ, chính xác về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động; danh sách người lao động được tuyển chọn.

3. Tổ chức bộ máy hoạt động đưa lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

Có quyết định tổ chức bộ máy tháng 10/2022. Tổ chức bộ máy có Hội đồng quản trị, Giám đốc và 06 phòng nghiệp vụ. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật trình độ Đại học, có hơn 6 năm kinh nghiệm về đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

Công ty có 19 nhân viên nghiệp vụ đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn về bằng cấp chuyên môn. Tại thời điểm thanh tra, các nhân viên nghiệp vụ đều có hợp đồng lao động và đã tham gia BHXH tại Công ty.

Công ty đã cập nhật danh sách nhân viên nghiệp vụ mới trên trang thông tin điện tử tuy nhiên chưa báo cáo và gửi giấy tờ về 05 nhân viên nghiệp vụ mới tới Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 112/2021/NĐ-CP.

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết: 116 hợp đồng tại thị trường Nhật Bản đảm bảo đủ các nội dung theo quy định.

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết 2476; Tổng số lao động đã xuất cảnh 2476 lao động.

- Thời điểm ký hợp đồng: ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trước khi xuất cảnh.

- Công ty thực hiện ký hợp đồng không đúng mẫu quy định đối với lao động thực tập sinh Nguyễn Trọng Khởi (hợp đồng số 1634/2022 ký ngày 05/12/2022). Đối với lao động kỹ năng đặc định, Công ty ký hợp đồng đúng mẫu quy định.

- Nội dung của hợp đồng: tại Khoản 2.9 Điều 2 về tiền lương tiền làm thêm giờ, tiền thưởng và các khoản người lao động phải nộp của các hợp đồng: không ghi cụ thể tiền làm giờ, tiền lương chỉ ghi chung chung theo hợp đồng ký giữa lao động với xí nghiệp tiếp nhận, theo quy định của pháp luật Nhật Bản.

- Hợp đồng môi giới: Công ty không ký kết.

- Hợp đồng bảo lãnh: Công ty không ký kết.

5. Chuẩn bị nguồn, tuyển chọn lao động

- Công ty chưa triển khai thực hiện việc chuẩn bị nguồn.

- Công ty trực tiếp tuyển chọn, phối hợp các địa phương để đảm bảo thông tin, mở hội nghị tiếp xúc giữa đối tác nước ngoài và người lao động, phối hợp với các trung tâm dịch vụ việc làm; dán thông báo tuyển chọn tại trụ sở và đăng tải trang thông tin điện tử của Công ty;

- Thông báo tuyển chọn: Thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

- Công ty có thực hiện cam kết với người lao động về thời gian chờ xuất cảnh tại Điều 4 của Hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Công ty thực hiện ký Bản cam kết sau trúng tuyển với người lao động trong đó có nội dung về cam kết xuất cảnh đối với người lao động trong vòng 6 tháng kể từ ngày trúng tuyển.

- Công ty sắp xếp và lưu trữ đầy đủ Các công văn trả lời của các Sở Lao động
- Thương binh và Xã hội để theo dõi;

- Danh sách trúng tuyển tại thị trường Nhật Bản từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra có 1816 lao động (trong đó năm 2022 là 1211 lao động, từ 2023 đến nay là 605 lao động).

6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

Tên: Trung tâm Đào tạo - Giáo dục định hướng

+ Địa chỉ: Cụm CN Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

+ Phòng học: 10 phòng học, mỗi phòng 30m² tổng diện tích 300 m². Phòng học có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy.

+ Phòng ở: 11 phòng ở mỗi phòng 35 m² tổng diện tích 385 m². Mỗi học viên có một giường nằm. Mỗi phòng đáp ứng cho 10 học viên/phòng. Khu vực nhà tắm, nhà vệ sinh được phân khu nam, nữ riêng biệt đảm bảo cho nhu cầu cá nhân của học viên.

+ Có 01 phòng y tế 25m² có trang thiết bị sơ, cứu thương.

Công ty đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Nội dung chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng 74 tiết, gồm 54 tiết lý thuyết và 20 tiết thực hành.

- Tài liệu giáo dục định hướng: Tài liệu Giáo dục định hướng được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Tuy nhiên, có một số nội dung thông tin chưa cập nhật như: số điện thoại đường dây nóng của Cục Quản lý lao động ngoài nước, không có thông tin đại diện quản lý, hỗ trợ lao động ở nước ngoài của Công ty.

- Công ty thực hiện đầy đủ việc tổ chức kiểm tra kết quả sau mỗi khóa giáo dục định hướng để cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

- Công ty cung cấp đầy đủ sổ ghi đầu bài, sổ điểm danh, bài kiểm tra và giáo trình tài liệu bồi dưỡng.

- Tổng số lao động đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng: 2476 lao động.

- Số lao động hiện đang được giáo dục định hướng: 281 lao động.

7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Thực hiện lưu hồ sơ lao động đầy đủ tại Công ty.
- Số lượng lao động làm việc ở thị trường Nhật Bản: 2358. Công ty phối hợp với nghiệp đoàn thường xuyên theo dõi tình hình của người lao động; cử phiên dịch viên tại Nhật đến hỗ trợ khi cần thiết; cán bộ sang Nhật công tác kết hợp thăm hỏi lao động; quản lý thông qua nhân viên thường trú tại Nhật Bản để nắm bắt tình hình.

- Công ty cử 02 nhân viên nghiệp vụ để quản lý, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của người lao động tại Nhật Bản.

- Không có đơn thư khiếu nại, không có vụ việc phát sinh, tranh chấp với người lao động trong nước và ngoài nước.

8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Công ty thực hiện ký quỹ theo quy định.

- Người lao động không phải thực hiện ký quỹ.

- Công ty không thu tiền môi giới;

- Tiền dịch vụ mức thu: tùy theo từng hợp đồng: 10.000.000 đồng/lao động/hợp đồng 3 năm - 13.000.000 đồng/lao động/hợp đồng 3 năm; 2.500.000 đồng/lao động/hợp đồng 1 năm.

- Cách thức thu tiền dịch vụ: thu tiền mặt và cấp phiếu thu cho người lao động.

- Thời điểm thu: sau khi ký hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Việc hoàn trả tiền dịch vụ trong trường hợp người lao động về nước trước thời hạn: Không phát sinh do 09 trường hợp về trước hạn đều do lỗi của lao động.

- Tiền phí quản lý do nghiệp đoàn chi trả: Theo nội dung ký kết của từng hiệp định giữa Nghiệp đoàn với Công ty, mức phí cụ thể: 10.000 Yên/Hộ lý, 5.000 Yên/thực tập sinh các ngành nghề khác

- Tiền giáo dục định hướng, học nghề: không thu.

- Theo nội dung ký kết của từng hiệp định giữa Nghiệp đoàn với Công ty, Bên nghiệp đoàn chi trả cho Công ty tiền phí đào tạo tiếng Nhật và Giáo dục định hướng cho người lao động là: 15.000 Yên/người, 100.000 Yên - 120.000 Yên /Hộ lý được đào tạo đến trình độ tiếng Nhật N4.

- Các khoản thu khác: Công ty thu hộ chi hộ lệ phí visa: 520.000 - 650.000 việt nam đồng/lao động.

- Bảo hiểm xã hội: Công ty chưa thực hiện việc hướng dẫn người lao động tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

- Đóng góp vào Quỹ Hỗ trợ việc làm ngoài nước
- + Công ty đóng đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

9. Thanh lý hợp đồng

Công ty thực hiện thanh lý hợp đồng đối với 61 trường hợp trong đó có 52 trường hợp đơn phương thanh lý hợp đồng.

- Số lao động chưa thanh lý: 03 lao động do chưa đến thời hạn thực hiện thanh lý hợp đồng

Thanh lý hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đối với ông Lê Văn Mạnh không đúng quy định.

10. Hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước

+ Tư vấn, định hướng người lao động các chương trình gia hạn hoặc visa đặc định, hỗ trợ hoàn thiện thủ tục cho TTS để tiếp tục làm việc tại Nhật Bản.

+ Đàm phán, phối hợp với Nghiệp đoàn để giới thiệu cho lao động các chi nhánh của Xí nghiệp Nhật Bản đang hoạt động tại Việt Nam.

+ Tạo điều kiện đối với những lao động đủ tiêu chí và tuyển dụng trực tiếp về làm việc tại Công ty.

- Số lao động được hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi về nước: 10 người. Người lao động không lên Công ty để thanh lý hợp đồng. Vì vậy, Công ty gặp khó khăn trong việc gặp gỡ để hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được Công ty thực hiện

1.1. Đã báo cáo đầy đủ về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định.

1.2. Đã thành lập bộ máy hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, đã bố trí đủ nhân viên nghiệp vụ đáp ứng các tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.3. Đã có cơ sở vật chất để giáo dục định hướng đảm bảo điều kiện về an toàn, vệ sinh, có đủ phòng học, phòng nội trú đáp ứng các tiêu chuẩn về diện tích, trang thiết bị học tập, nội trú.

1.4. Đã có trang thông tin điện tử <http://minhthanhjsc.com.vn> đi vào hoạt động và đăng tải thông tin theo quy định.

1.5. Đã đăng ký 116 hợp đồng cung ứng lao động và đảm bảo đủ các nội dung theo quy định.

1.6. Đã ký kết 2476 hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

1.7. Đã trực tiếp tuyển chọn tuyển chọn lao động.

1.8. Đã thực hiện cam kết bằng văn bản về thời gian chờ xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài.

1.9. Đã tổ chức giáo dục định hướng, kiểm tra, đánh giá và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

1.10. Đã thực hiện việc quản lý hồ sơ của lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

1.11. Đã theo dõi, quản lý người lao động đang làm việc ở nước ngoài để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

1.12. Đã thực hiện mở tài khoản ký quỹ của Công ty tại ngân hàng theo quy định.

1.13. Đã thực hiện thu tiền dịch vụ của người lao động theo quy định.

1.14. Đã thực hiện đóng tiền vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

1.15. Đã theo dõi, cử nhân viên nghiệp vụ tại Nhật Bản để quản lý người lao động đang làm việc ở nước ngoài để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động; cập nhật thông tin về người lao động do doanh nghiệp đưa đi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.16. Đã thực hiện tư vấn, hỗ trợ cho người lao động các thủ tục liên quan đến chấm dứt hợp đồng lao động, quyền lợi, chế độ và thủ tục về nước.

1.17. Đã hỗ trợ giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi về nước.

2. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được Công ty thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Nội dung của hợp đồng: tại Khoản 2.9 Điều 2 về Tiền lương, tiền làm thêm giờ và các khoản người lao động phải nộp (nếu có): không ghi cụ thể tiền làm thêm giờ, tiền lương theo quy định, chỉ ghi chung chung (tiền làm thêm giờ: theo quy định của Công ty tiếp nhận và Luật lao động Nhật Bản; tiền lương: theo mức lương cơ bản của Luật lao động Nhật Bản).

2.2. Tài liệu Giáo dục định hướng có một số nội dung thông tin chưa cập nhật như: số điện thoại đường dây nóng của Cục Quản lý lao động ngoài nước, không có thông tin đại diện quản lý, hỗ trợ lao động ở nước ngoài của Công ty.

2.3. Công ty chưa thực hiện việc Báo cáo và gửi giấy tờ của 05 nhân viên nghiệp vụ mới tới Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 112/2021/NĐ-CP.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Công ty đã bị xử phạt vi phạm hành chính đối với 03 hành vi:

- Không ký đúng mẫu hợp đồng đưa người lao động Việt nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với lao động Nguyễn Trọng Khởi mức phạt 15 triệu đồng theo điểm c khoản 2 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Không hướng dẫn người lao động tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội mức phạt 12.5 triệu đồng tại điểm i khoản 1 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

- Thanh lý hợp đồng đối với ông Lê Văn Mạnh không đúng quy định của pháp luật mức phạt 15 triệu đồng tại điểm đ khoản 2 Điều 42 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước đã ban hành Quyết định số 102/QĐ-XPVPHC ngày 19/9/2023 xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm trên với tổng số tiền phạt là 42.500.000 đồng; hình phạt bổ sung: không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị

Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước yêu cầu Công ty thực hiện nghiêm túc các nội dung sau:

1.1. Ghi cụ thể về tiền lương, tiền làm thêm giờ của người lao động trong nội dung hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2020.

1.2. Cập nhật thông tin về: số điện thoại đường dây nóng của Cục Quản lý lao động ngoài nước, thông tin liên lạc của nhân viên nghiệp vụ của doanh nghiệp thực hiện việc quản lý, hỗ trợ lao động ở nước ngoài vào Tài liệu giáo dục định hướng theo quy định.

1.3. Báo cáo và gửi giấy tờ chứng minh đáp ứng điều kiện đối với 05 nhân viên nghiệp vụ mới đến Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 112/2021/NĐ-CP.

2. Thời hạn thực hiện các kiến nghị

Cục trưởng Cục Quản lý lao động ngoài nước đề nghị người đại diện theo pháp luật của Công ty khắc phục vi phạm nêu tại Kết luận này như sau:

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, Công ty phải có báo cáo (bằng văn bản) kết quả thực hiện các kiến nghị tại điểm 1.1; 1.2; 1.3 mục V gửi về Cục Quản lý lao động ngoài nước (số 41B Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./ *th*

Nơi nhận:

- Công ty (để thực hiện);
- Thanh tra Bộ (để b/c);
- Phòng TTTT (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC TTr, Hồ sơ.

CỤC TRƯỞNG



Tổng Hải Nam



